| **PHỤ LỤC A** |
| --- |
| * **Đánh giá lâm sàng, cận lâm sàng:** * Hỏi bệnh (cơ chế và thời gian đau) * Toàn trạng, chỉ số sinh tồn * Triệu chứng của bệnh kèm theo: đau, gối lỏng, gối không vững khi đi lại * Lachman test (+), ngăn kéo trước (+). Pivot Shift (+) * Sinh hóa máu: Glucose, ure, creatinine, điện giải, GOT, GPT, GGT, RF * Tổng phân tích máu * MRI: có tổn thương dây chằng khớp gối |

| **PHỤ LỤC B** |
| --- |
| * **Tiêu chuẩn chẩn đoán tổn thương dây chằng khớp gối:** * A. Tiền sử chấn thương vùng khớp gối * B. Đi lại đau, không vững, thấy lỏng khớp gối, có thể có teo cơ * Các test đánh giá tổn thương dây chằng: Lachman test (+), ngăn kéo trước (+). Pivot Shift * C. Chẩn đoán hình ảnh * Chẩn đoán xác định: tổn thương dây chằng khớp gối qua MRI |

| **PHỤ LỤC C** |
| --- |
| * Phân loại tổn thương dây chằng khớp gối * Dây chằng chéo trước: tổn thương đơn thuần dây chằng chéo trước * Dây chằng chéo sau: tổn thương đơn thuần dây chằng chéo sau * Dây chằng chéo trước và chéo sau: tổn thương phối hợp chéo trước-sau * Dây chằng bên: tổn thương đơn thuần dây chằng bên |